

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 19-9-2023  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi  
ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Mai Hương

Bà Nguyễn Thị Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2023, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong Đơn khởi kiện đề ngày 26-5-2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Hoàng Hương trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng ngày 28 tháng 9 năm 2022. Sau khi kết hôn, chị và anh H chung sống tại tổ dân phố Đ, phường

M, quận Đ. Chị và anh H chỉ chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Từ tháng 3 năm 2023 đến nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mỗi người ở một nơi không ai còn quan tâm đến ai, bỏ mặc nhau ai muốn sống ra sao thì sống. Bản thân chị cũng không còn tình cảm với anh H và không có cơ hội để hàn gắn, đoàn tụ. Do vậy chị Nguyễn Hoàng H làm đơn đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đức H.

- Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Nguyễn Đức Gia H, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2023. Từ khi chị và anh H sống ly thân, cháu H ở với chị. Hiện nay, chị làm nghề lao động tự do, bán hàng online đồ mẹ và bé, thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng, có chỗ ở ổn định nên đảm bảo cho việc nuôi con. Do vậy, chị nhận nuôi cháu H, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị tự thỏa thuận với anh H, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Đức H đã biết việc chị Nguyễn Hoàng H xin ly hôn với anh, tuy nhiên anh H không có văn bản nêu ý kiến, không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Bởi vậy Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh Nguyễn Đức H.

Tài liệu xác minh tại địa phương và gia đình hai bên thể hiện: Mâu thuẫn giữa anh H và chị H là có thật, nguyên nhân là do bất đồng về tính cách và quan điểm sống, mặt khác do anh H là người chưa chí thú làm ăn, chăm lo và có trách nhiệm với vợ con dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Bên cạnh đó do chị H tuổi còn trẻ, chưa khéo léo trong cách ứng xử với gia đình nhà chồng nên tình cảm ngày càng xa cách. Từ tháng 3 năm 2023 chị H và anh H sống ly thân, mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Gia đình hai bên cũng đã động viên, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Địa phương và gia đình hai bên đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Hoàng H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi Tòa án, chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

\* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Hoàng H được ly hôn anh Nguyễn Đức H. Về con chung: Giao con chung là: Nguyễn Đức Gia H, sinh ngày 09-01-2023 cho chị Nguyễn Hoàng H trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung: Do anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng H phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào ý kiến của các đương sự, kết quả xác minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại tổ dân phố Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn, biên bản ghi ý kiến của gia đình nguyên đơn, bị đơn, biên bản xác minh tại Tổ dân phố nơi chị H, anh H cư trú thấy quá trình chung sống giữa chị H và anh H có phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Từ tháng 3 năm 2023 đến nay anh chị

sống ly thân, mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Như vậy có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn giữa hai người là có thật. Trong đơn khởi kiện, bản tự khai chị H đều khai thống nhất mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng do bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Chị không còn tình cảm gì với anh H, nếu tiếp tục chung sống chỉ gây đau khổ cho cả hai. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn giữa hai anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có cơ hội đoàn tụ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H là cần thiết, bảo đảm quyền ly hôn của nguyên đơn, giúp cho anh chị sớm ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Đức H có một con chung là: Nguyễn Đức Gia H, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2023. Xét thấy, từ khi con sinh ra, chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con, mặt khác cháu H chưa đủ 12 tháng tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế và nguyện vọng của nguyên đơn. Bởi vậy, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con Nguyễn Đức Gia H cho chị Nguyễn Hoàng H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị H và anh H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị H và anh H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Hương phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị H; anh H đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Hoàng H được ly hôn anh Nguyễn Đức H.

2. Về con chung: Giao 01 con chung là: Nguyễn Đức Gia H, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2023 cho chị Nguyễn Hoàng H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Đức H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung: Do các bên không có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn, nếu không tự giải quyết được về tài sản chung, các bên có thể khởi kiện để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác sau.

4. Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Hoàng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002738, ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Hoàng H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- UBND phường M, quận Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Minh Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mai Hương    Nguyễn Thị Loan**

**Nguyễn Thị Minh Phương**